

Routine review worksheet

1) match the correct picture with the Hanzi.

起床
qǐ chuáng

洗澡
xǐ zǎo

吃饭
chī fàn

看书
kàn shū

上学
shàng xué

看电视
Kàn diàn shì

放学
fàng xué

睡觉
shuì jiào



Routine review worksheet

2) write the following time in the form of Hanzi. (tips: 点 diǎn, 分 fēn, 半 bàn)



3) complete the following boxes with Hanzi.

xīng qī yī
星期 一



xīng qī rì
星期 日

